

Số: 15/HD - VKSTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua và đề nghị khen thưởng, xét tặng Kỷ niệm chương năm 2020

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 17/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành KSND năm 2020, Vụ Thi đua - Khen thưởng hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng năm 2020. Cụ thể như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Năm 2020, để phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 17/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành KSND năm 2020, với phương châm: **“Đoàn kết, đổi mới - Trách nhiệm, kỷ cương - Thực chất, hiệu quả”**, toàn Ngành tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua: Phong trào thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua **“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”** gắn với phong trào **“Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”**, phong trào **“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”**; phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên **“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”** gắn với phong trào thi đua **“Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở”** và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ Kiểm sát **“Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”**.

Đồng thời, tổng kết phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2020), 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), 60 năm thành lập ngành KSND (26/7/1960 - 26/7/2020), 75 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2020) và Quốc khánh 2/9 (2/9/1945 - 2/9/2020).

1. Phong trào “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” (Thời điểm của đợt thi đua này tính từ ngày 01/6/2019 đến 31/5/2020)

Trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua trên, các địa phương, đơn vị cần căn cứ Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua **“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”** ban hành kèm theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn số 22/HD-VKSTC ngày 21/10/2016 của VKSND tối cao để phối hợp với cả hệ thống chính trị phát huy sức mạnh trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trực tiếp tham gia thực hiện

thắng lợi chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước. Căn cứ theo điều kiện thực tế về địa bàn hoạt động và lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ để hướng trọng tâm của phong trào thi đua vào việc góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở nông thôn, tạo môi trường ổn định cho chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của nông dân... Từ định hướng trên, từng đơn vị xây dựng kế hoạch gồm các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể, thiết thực để tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua; đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ (có địa chỉ cụ thể) đối với địa phương trong xây dựng nông thôn mới, vận động giúp đỡ người nghèo, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hội nhập và phát triển...

2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở” (Thời điểm của đợt thi đua này tính từ 01/6/2019 đến 31/5/2020)

Việc lựa chọn nội dung thi đua cần dựa vào các tiêu chí cụ thể được quy định tại Kế hoạch số 179/KH-VKSTC-V9 ngày 08/3/2012 của VKSND tối cao triển khai cuộc vận động; Công văn số 2021/VKSTC-VP ngày 21/6/2012 của VKSND tối cao hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua này; Công văn số 2406/VKSTC-V16 ngày 05/6/2019, Công văn số 2565/VKSTC-V16 ngày 14/6/2019 và Kế hoạch số 123/KH-VKSTC ngày 16/7/2019 của VKSND tối cao về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

Trong quá trình tổ chức các phong trào thi đua, các đơn vị cần quán triệt kỹ nội dung, ý nghĩa đặc thù của phong trào thi đua để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí thi đua đã đề ra.

3. Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm ngày thành lập ngành KSND, 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (Thời điểm của đợt thi đua này tính từ 01/01/2019 đến hết 30/6/2020)

Căn cứ các yêu cầu về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các nội dung công tác trọng tâm, đột phá đã được lựa chọn, các đơn vị, cá nhân phát huy sáng kiến, cải tiến phương pháp làm việc, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu công tác nghiệp vụ đã được nêu trong chương trình, kế hoạch công tác của từng đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác chuyên môn, nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ Kiểm sát viên, công chức, viên chức và người lao động trong ngành KSND.

Đối với phong trào thi đua này, các đơn vị, địa phương cần đẩy mạnh thi đua, phấn đấu về đích sớm và cùng với các chỉ tiêu công tác đã đạt được để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm xây dựng hình ảnh đẹp, tạo niềm tin của nhân dân vào vai trò bảo vệ pháp luật của Ngành, coi đó là tiêu chí cơ bản để đánh giá, xét thành tích thi đua của tập thể và cá nhân.

* *
*

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-VKSTC ngày 26/4/2017 của VKSND tối cao về xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2017-2020, Công văn số 3566/VKSTC-V16 ngày 12/9/2017 hướng dẫn về việc tuyên truyền đối với tập thể, cá nhân được lựa chọn xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2017-2020 và Kế hoạch số 168/KH-VKSTC ngày 02/10/2019 về tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến và Đại hội thi đua yêu nước ngành KSND lần thứ VI năm 2020 tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X, trên cơ sở các phong trào thi đua, các địa phương, đơn vị cần tập trung tuyên truyền, giới thiệu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, những cá nhân, tập thể có cách làm mới, sáng tạo, có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác trọng tâm, đột phá, có sáng kiến nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác chuyên môn, có bản lĩnh chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ngành và của địa phương, đơn vị mình nhằm tôn vinh, quảng bá hình ảnh người cán bộ Kiểm sát, về vị trí, vai trò của Viện kiểm sát trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Ngành, củng cố niềm tin của nhân dân. Mỗi đơn vị phải tập trung xây dựng được ít nhất 02 tập thể và 02 cá nhân có thành tích tiêu biểu, điển hình xuất sắc để tuyên truyền, biểu dương tại Hội nghị điển hình tiên tiến của địa phương, đơn vị và giới thiệu để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND lựa chọn điển hình báo cáo thành tích tại Đại hội thi đua yêu nước ngành KSND lần thứ VI.

Đồng thời, các đơn vị, địa phương cần tiếp tục nghiên cứu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng cho cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng; triển khai ứng dụng phần mềm quản lý công tác thi đua, khen thưởng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, người đứng đầu đơn vị phải chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đăng ký danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân và tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo đúng quy định. Phát huy, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua. Các tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải cụ thể, không được đăng ký chung chung. Chỉ đăng ký một danh hiệu thi đua (Ví dụ: Cờ thi đua của Chính phủ hoặc Cờ thi đua của ngành KSND hoặc tập thể lao động xuất sắc...).

II. VỀ KHEN THƯỞNG

1. Đối với các phong trào thi đua theo đợt (theo chuyên đề)

1.1. Phong trào “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao.
- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:
 - + Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND cấp tỉnh; Văn phòng, Viện nghiệp vụ của VKSND cấp cao; cấp phòng và tương đương của các đơn vị thuộc VKSND tối cao.
 - + Cá nhân: Tất cả công chức, viên chức, người lao động trong ngành KSND (kể cả lao động dài hạn từ 1 năm trở lên).
- Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen: **không quá 1/5** trong tổng số tập thể của đơn vị mình; **không quá 10%** tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị.

Lưu ý: Đề việc khen thưởng phong trào thi đua này có ý nghĩa thiết thực, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND chỉ xét tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao cho các tập thể và cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, đồng thời có những đóng góp thiết thực, cụ thể trong việc xây dựng nông thôn, vận động giúp đỡ người nghèo, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hội nhập và phát triển... được nêu trong báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng.

1.2. Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở”

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao.
- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:
 - + Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND cấp tỉnh; Văn phòng, Viện nghiệp vụ của VKSND cấp cao; cấp phòng và tương đương của các đơn vị thuộc VKSND tối cao; VKS Quân sự khu vực, cấp phòng thuộc VKS Quân sự quân khu và tương đương; cấp phòng thuộc VKS Quân sự Trung ương.
 - + Cá nhân: Tất cả công chức, viên chức, người lao động trong Ngành, kể cả sỹ quan, chiến sỹ trong hệ thống VKS Quân sự các cấp.
- Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen: **không quá 1/4** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị. Đối với các lĩnh vực công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, các đơn vị cần ưu tiên lựa chọn các Kiểm sát viên và Điều tra viên để đề nghị khen thưởng.

1.3. Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm thành lập ngành KSND, 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9

- Hình thức khen thưởng cao nhất: Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao.
- Đối tượng xét đề nghị khen thưởng:
 - + Tập thể: VKSND cấp huyện; phòng thuộc VKSND cấp tỉnh; Văn phòng, Viện nghiệp vụ của VKSND cấp cao; cấp phòng và tương đương của các đơn vị

thuộc VKSND tối cao; VKS Quân sự khu vực, cấp phòng thuộc VKS Quân sự quân khu và tương đương; cấp phòng thuộc VKS Quân sự Trung ương.

+ Cá nhân: Tất cả công chức, viên chức, người lao động trong Ngành, kể cả sỹ quan, chiến sỹ trong hệ thống VKS Quân sự các cấp.

- Tỷ lệ đề nghị tặng Bằng khen: **không quá 1/4** trong tổng số tập thể của đơn vị; **không quá 10%** tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện đang công tác tại đơn vị.

Lưu ý: Đối với các phong trào thi đua nói trên, ngoài việc xét, đề nghị tặng Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao, căn cứ thẩm quyền của mình, Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao và Viện trưởng VKSND cấp tỉnh xem xét, quyết định tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Về khen thưởng cấp Nhà nước

Căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây viết tắt là Nghị định 91); Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91 (sau đây viết tắt là Thông tư 12) và Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao (sau đây viết tắt là Thông tư 01), các đơn vị cần đối chiếu kỹ tiêu chuẩn của tập thể, cá nhân để đề nghị khen thưởng.

2.1. Đối với khen thưởng theo tiêu chuẩn thường xuyên

2.1.1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

Tiêu chuẩn được quy định tại Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 9 Nghị định 91; Điều 17 Thông tư 01.

2.1.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 38 Nghị định 91; Điều 25 Thông tư 01.

2.1.3. Huân chương Độc lập các hạng

+ Huân chương Độc lập hạng Nhất: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 2 Điều 16 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 16 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Độc lập hạng Nhì: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 2 Điều 17 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 17 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Độc lập hạng Ba: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 2 Điều 18 Nghị định

91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 18 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

2.1.4. Huân chương Lao động các hạng

+ Huân chương Lao động hạng Nhất: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4 Điều 22 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 22 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Lao động hạng Nhì: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4 Điều 23 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 23 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Lao động hạng Ba: Tặng cho tập thể, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 4 Điều 24 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01. Tặng cho cá nhân, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 24 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

2.2. Đối với khen thưởng theo tiêu chuẩn cống hiến

2.2.1. Huân chương Độc lập các hạng

+ Huân chương Độc lập hạng Nhất: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 16 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Độc lập hạng Nhì: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 17 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Độc lập hạng Ba: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 1 Điều 18 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 24 Thông tư 01.

2.2.2. Huân chương Lao động các hạng

+ Huân chương Lao động hạng Nhất: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 2 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3 Điều 22 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Lao động hạng Nhì: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3 Điều 23 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

+ Huân chương Lao động hạng Ba: Tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng; Khoản 3 Điều 24 Nghị định 91; Khoản 4 Điều 24 Thông tư 01.

Lưu ý:

+ Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước phải có thành tích liên tục theo quy định của mỗi danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

+ Các hình thức khen thưởng phải có hiệp y theo quy định tại Khoản 4 Điều 45 của Nghị định 91 gồm: Khen thưởng cho cá nhân thuộc cấp ủy Đảng quản lý; “Huân chương Độc lập” (các hạng); danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

+ Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Thông tư 12, các đơn vị, địa phương lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn công hiến cho cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ hưu.

+ Căn cứ Khoản 2, Điều 6 Thông tư 12: Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng phải là đề tài khoa học đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu từ mức đạt trở lên và đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là chủ nhiệm đề tài và những người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài. Do đó, cá nhân tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học có đủ điều kiện, tiêu chuẩn công nhận là “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” thì được xem xét, đề nghị phong tặng danh hiệu này.

3. Khen thưởng đột xuất

Căn cứ vào Hướng dẫn số 29/HD-VKSTC ngày 14/6/2019 của VKSND tối cao về khen thưởng đột xuất trong ngành KSND, các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao và VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động xem xét, lựa chọn, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác, tạo được uy tín, ảnh hưởng lớn tại địa phương, đơn vị cũng như trong toàn quốc; phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng lựa chọn, xây dựng báo cáo thành tích trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

III. VỀ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP KIỂM SÁT”

Các đơn vị (cả hệ thống VKS Quân sự) xét, đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Kiểm sát" cho cá nhân trong và ngoài ngành KSND có đủ tiêu chuẩn được quy định tại Điều 30 Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao.

IV. VỀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Bằng khen

Căn cứ Điều 47 Thông tư 01 lập thành 01 bộ, gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân.

2. Hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

Căn cứ các Điều 45, 47, 48 và 49 Nghị định 91; Khoản 2 Điều 44 Thông tư 01 lập thành 03 bộ, gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Báo cáo thành tích của cá nhân; Bản sao quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua ngành Kiểm sát nhân dân” trước thời điểm đề nghị; Ý kiến của

Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương, ý kiến của Ban cán sự đảng VKSND tối cao về việc đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

3. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ các Điều 45, 47 và 57 Nghị định 91; Khoản 3 Điều 47 Thông tư 01 lập thành 03 bộ, gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; Ý kiến của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc trung ương, ý kiến của Ban cán sự đảng VKSND tối cao đối với cá nhân thuộc cấp ủy đảng quản lý.

4. Hồ sơ đề nghị tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động các hạng

Căn cứ các Điều 45, 47 và 48 Nghị định 91; Điều 46 Thông tư 01 lập thành 04 bộ, gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng; Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; Ý kiến của Ban Thường vụ tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc trung ương, ý kiến của Ban cán sự đảng VKSND tối cao về việc đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng.

5. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát”

Căn cứ Điều 49 Thông tư 01 lập thành 01 bộ, gồm: Tờ trình của cấp trình (kèm theo danh sách cá nhân đề nghị tặng thưởng); Bản tóm tắt quá trình công tác và thành tích của cá nhân được đề nghị tặng thưởng kèm theo quyết định tuyển dụng (đối với cá nhân quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 29 Thông tư 01) hoặc bản tóm tắt công lao đóng góp cho sự phát triển của ngành KSND do đơn vị trình lập (đối với cá nhân quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 29 Thông tư 01)

Lưu ý: Mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Thông tư 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành KSND.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Hướng dẫn này, đề nghị Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKS quân sự Trung ương, Viện trưởng VKSND cấp cao và Viện trưởng VKSND cấp tỉnh chỉ đạo nghiên cứu kỹ các nội dung, xây dựng Kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 tại địa phương, đơn vị mình. Đồng thời gửi đăng ký thi đua về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND (Vụ Thi đua - Khen thưởng) **trước ngày 15/02/2020** để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND.

2. Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng, các đơn vị gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND (Vụ Thi đua - Khen thưởng) theo thời hạn cụ thể sau đây:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước gửi **trước ngày 20/3/2020**.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng phong trào (1) “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” và (2) Phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên

“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở” và hồ sơ đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát” gửi **trước ngày 10/6/2020**.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm ngày thành lập ngành KSND, 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 gửi **trước ngày 05/7/2020**.

3. Đối với việc xét, đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cuối năm 2020, VKSND tối cao sẽ có hướng dẫn sau.

4. Đối với việc xét, đề nghị công nhận sáng kiến làm căn cứ xét, đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, các đơn vị thực hiện theo Quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND (ban hành kèm theo Quyết định số 619/QĐ-VKSTC ngày 19/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện kiểm sát quân sự Trung ương, VKSND cấp cao và VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương liên hệ trực tiếp với Vụ Thi đua - Khen thưởng để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo VKSTC (để báo cáo);
- Ban Thi đua-Khen thưởng TW (để báo cáo);
- Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao 1, 2, 3;
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VKS quân sự Trung ương;
- VPTH VKSTC;
- Trang tin điện tử VKSTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ 16.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**



Vũ Việt Hùng